

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH KHÁNH HÒA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 155 /UBND-KSTT

Khánh Hòa, ngày 05 tháng 01 năm 2024

V/v triển khai một số nội dung về quản lý  
đầu tư ứng dụng CNTT sử dụng nguồn  
vốn ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh  
Khánh Hòa

Kính gửi:

- Các sở, ban, ngành;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Các cơ quan ngành dọc Trung ương trên địa bàn tỉnh;
- Các đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND tỉnh và các đơn vị khác liên quan.

Triển khai Nghị định số 73/2019/NĐ-CP ngày 05/9/2019 của Chính phủ về quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước và Thông tư số 03/2020/TT-BTTTT ngày 24/02/2020 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định về lập đề cương và dự toán chi tiết đối với hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng kinh phí chi thường xuyên thuộc nguồn vốn ngân sách nhà nước; theo đề nghị của Sở Thông tin và Truyền thông tại Công văn số 4446/STTTT-CNTTBCVT ngày 27/12/2023, UBND tỉnh triển khai một số nội dung về quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh, cụ thể như sau:

**1. Phê duyệt danh mục dự án, nhiệm vụ CNTT, chuyển đổi số giai đoạn, hàng năm**

a) Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố đăng ký, cập nhật danh mục nhiệm vụ CNTT, chuyển đổi số giai đoạn, hàng năm, gửi Sở Thông tin và Truyền thông rà soát, tổng hợp trình UBND tỉnh phê duyệt, làm cơ sở tổ chức triển khai thực hiện dự án, nhiệm vụ theo quy định.

b) Đối với dự án, nhiệm vụ CNTT, chuyển đổi số phát sinh trong năm (không thuộc danh mục tại điểm a khoản này và thuộc trường hợp cấp bách, cần thực hiện gấp theo chỉ đạo của Bộ, ngành Trung ương, UBND tỉnh), căn cứ ý kiến chỉ đạo của UBND tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông tham mưu cập nhật, bổ sung vào danh mục nhiệm vụ CNTT, chuyển đổi số giai đoạn, hàng năm và cơ quan chủ quản (đơn vị dự toán cấp 1)/đơn vị sử dụng ngân sách tiến hành lập báo cáo chủ trương thực hiện nhiệm vụ tại điểm a khoản 3 Công văn này.



## **2. Đối với dự án CNTT**

a) Giao Sở Thông tin và Truyền thông là cơ quan thẩm định thiết kế cơ sở, thiết kế chi tiết (đối với hình thức lập báo cáo kinh tế - kỹ thuật) dự án CNTT do Chủ tịch UBND các cấp quyết định đầu tư theo quy định tại khoản 2 Điều 20 và điểm c khoản 2 Điều 22 Nghị định số 73/2019/NĐ-CP.

b) Đối với các dự án do Sở Thông tin và Truyền thông làm chủ đầu tư, Sở Thông tin và Truyền thông thành lập hội đồng thẩm định hoặc báo cáo, tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh giao cho đơn vị chuyên môn khác thẩm định thiết kế cơ sở, thiết kế chi tiết dự án.

**3. Đối với hoạt động ứng dụng CNTT sử dụng nguồn kinh phí chi thường xuyên (lập đề cương và dự toán chi tiết theo Thông tư số 03/2020/TT-BTTTT hoặc kế hoạch thuê dịch vụ CNTT theo quy định tại Điều 52, Điều 53 Nghị định số 73/2019/NĐ-CP)**

### a) Phê duyệt chủ trương nhiệm vụ CNTT

Hoạt động ứng dụng CNTT chưa được giao dự toán hoặc chưa có văn bản đồng ý chủ trương thực hiện nhiệm vụ của UBND các cấp thì cơ quan chủ quản (đơn vị dự toán cấp 1)/đơn vị sử dụng ngân sách thực hiện báo cáo, trình UBND các cấp xin phép chủ trương thực hiện nhiệm vụ.

### b) Phê duyệt đề cương và dự toán chi tiết/kế hoạch thuê dịch vụ CNTT

- Cơ quan chủ quản (đơn vị dự toán cấp 1)/đơn vị sử dụng ngân sách phê duyệt đề cương và dự toán chi tiết/kế hoạch thuê dịch vụ CNTT do cấp tỉnh quản lý (theo quy định phân cấp thẩm quyền quyết định mua sắm tài sản công tại khoản 2 Điều 3 Nghị quyết số 03/2018/NQ-HĐND ngày 18/7/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc phân cấp quản lý tài sản công thuộc phạm vi quản lý của địa phương trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa).

- Chủ tịch UBND cấp huyện/cấp xã phê duyệt đề cương và dự toán chi tiết/kế hoạch thuê dịch vụ CNTT do cấp huyện và cấp xã quản lý hoặc thực hiện theo quy định phân cấp thẩm quyền quyết định mua sắm tài sản công tại khoản 2 Điều 3 Nghị quyết số 03/2018/NQ-HĐND ngày 18/7/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc phân cấp quản lý tài sản công thuộc phạm vi quản lý của địa phương trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

### c) Phê duyệt điều chỉnh đề cương và dự toán chi tiết/kế hoạch thuê dịch vụ CNTT

Thẩm quyền phê duyệt điều chỉnh đề cương và dự toán chi tiết/kế hoạch thuê dịch vụ CNTT thực hiện theo thẩm quyền phê duyệt đề cương và dự toán chi tiết/kế hoạch thuê dịch vụ CNTT tại điểm b khoản này.



d) Thẩm định đề cương và dự toán chi tiết

- Thủ trưởng cơ quan chủ quản (đơn vị dự toán cấp 1)/đơn vị sử dụng ngân sách thành lập hội đồng thẩm định hoặc giao cho phòng ban/đơn vị chuyên môn trực thuộc làm đầu mối thẩm định đề cương và dự toán chi tiết theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 6 Thông tư số 03/2020/TT-BTTTT.

- Trường hợp Chủ tịch UBND cấp huyện/xã phê duyệt đề cương và dự toán chi tiết: Chủ tịch UBND cấp huyện/xã thành lập hội đồng thẩm định hoặc giao đơn vị chuyên môn trực thuộc làm đầu mối thẩm định đề cương và dự toán chi tiết theo thẩm quyền.

- Đơn vị làm đầu mối thẩm định gửi hồ sơ cho Sở Thông tin và Truyền thông thẩm định về phương án, giải pháp kỹ thuật, công nghệ để tổng hợp vào kết quả thẩm định đề cương và dự toán chi tiết theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 6 Thông tư số 03/2020/TT-BTTTT.

e) Thẩm định kế hoạch thuê dịch vụ CNTT

- Thủ trưởng cơ quan chủ quản (đơn vị dự toán cấp 1)/đơn vị sử dụng ngân sách thành lập hội đồng thẩm định hoặc giao cho phòng ban/đơn vị chuyên môn trực thuộc làm đầu mối thẩm định kế hoạch thuê dịch vụ CNTT theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 53 Nghị định số 73/2019/NĐ-CP.

- Trường hợp Chủ tịch UBND cấp huyện/xã phê duyệt kế hoạch thuê dịch vụ CNTT: Chủ tịch UBND cấp huyện/xã thành lập hội đồng thẩm định hoặc giao đơn vị chuyên môn trực thuộc làm đầu mối thẩm định kế hoạch thuê dịch vụ CNTT theo thẩm quyền.

- Đơn vị làm đầu mối thẩm định gửi lấy ý kiến chuyên môn của Sở Thông tin và Truyền thông để tổng hợp vào kết quả thẩm định kế hoạch thuê dịch vụ CNTT theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 53 Nghị định số 73/2019/NĐ-CP.

**4. Trình tự các bước triển khai dự án, nhiệm vụ CNTT**

Trình tự các bước triển khai dự án, nhiệm vụ CNTT, chuyển đổi số sử dụng nguồn ngân sách nhà nước thực hiện theo hướng dẫn của Sở Thông tin và Truyền thông, bảo đảm tuân thủ quy định của pháp luật hiện hành.

**5. Phân công trách nhiệm thực hiện của các cơ quan, đơn vị**

a) Sở Thông tin và Truyền thông:

- Chủ trì, phối hợp cơ quan liên quan tham mưu UBND tỉnh phê duyệt, cập nhật danh mục nhiệm vụ CNTT, chuyển đổi số giai đoạn, hàng năm.

- Thực hiện trách nhiệm của đơn vị chuyên môn về công nghệ thông tin quy định tại khoản 1 Điều 61 Nghị định số 73/2019/NĐ-CP.





- Tổ chức thẩm định thiết kế cơ sở; thiết kế chi tiết; phương án, giải pháp kỹ thuật, công nghệ của đề cương và dự toán chi tiết; góp ý kiến chuyên môn về kế hoạch thuê dịch vụ CNTT theo thẩm quyền.

- Chủ trì, phối hợp cơ quan liên quan tham mưu, báo cáo, đề xuất UBND tỉnh ban hành văn bản đồng ý chủ trương thực hiện nhiệm vụ CNTT, chuyển đổi số của tỉnh; có ý kiến cụ thể đối với các nhiệm vụ đã được chủ đầu tư dự án/đơn vị chỉnh sửa.

- Thực hiện trách nhiệm đầu mối thẩm định các dự án CNTT sử dụng kinh phí chi thường xuyên nguồn vốn ngân sách nhà nước quy định tại điểm c khoản 3 Điều 51 Nghị định số 73/2019/NĐ-CP.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính hướng dẫn trình tự các bước triển khai dự án, nhiệm vụ CNTT, chuyển đổi số sử dụng ngân sách nhà nước theo quy định hiện hành và phù hợp với nội dung Công văn này.

b) Sở Kế hoạch và Đầu tư:

- Sở Kế hoạch và Đầu tư - cơ quan Thường trực Hội đồng thẩm định của tỉnh chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành thẩm định các dự án CNTT do cấp tỉnh quản lý có sử dụng nguồn vốn đầu tư công theo quy định của pháp luật về quản lý đầu tư công (báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư, nhiệm vụ và dự toán giai đoạn chuẩn bị đầu tư, dự án).

- Tổ chức thẩm định Kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự án CNTT theo quy định của pháp luật về đấu thầu.

c) Sở Tài chính:

Tham mưu UBND tỉnh xem xét, giao bổ sung dự toán thực hiện đề cương và dự toán chi tiết, kế hoạch thuê dịch vụ CNTT, dự án CNTT sử dụng kinh phí chi thường xuyên từ ngân sách nhà nước theo quy định.

d) Các sở, ban, ngành:

Tham gia ý kiến chuyên môn đối với nội dung dự án, nhiệm vụ, định mức kinh tế kỹ thuật và các nội dung khác thuộc phạm vi quản lý của ngành theo đề nghị của cơ quan chủ quản (đơn vị dự toán cấp 1)/đơn vị sử dụng ngân sách, đơn vị đầu mối thẩm định, Sở Thông tin và Truyền thông để phục vụ công tác thẩm định dự án, đề cương và dự toán chi tiết, kế hoạch thuê dịch vụ CNTT (nếu có).

e) UBND các huyện, thị xã, thành phố:

- Tổ chức triển khai Công văn này và hướng dẫn các phòng chuyên môn, UBND cấp xã, các tổ chức, cá nhân tham gia quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước trong phạm vi quản lý.

- Thực hiện trách nhiệm của UBND cấp huyện theo quy định tại khoản 2 Điều 61 Nghị định số 73/2019/NĐ-CP.

g) Chủ đầu tư dự án/đơn vị:

- Tổng hợp, hoàn thiện các ý kiến góp ý của Sở Thông tin và Truyền thông và các cơ quan liên quan; gửi Sở Thông tin và Truyền thông kiểm tra, rà soát, có ý kiến trước khi trình UBND tỉnh xem xét, phê duyệt.

- Chủ trì tổ chức triển khai các dự án/nhiệm vụ CNTT sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước đảm bảo tuân thủ các quy định tại Nghị định số 73/2019/NĐ-CP, Thông tư số 03/2020/TT-BTTTT và các quy định của pháp luật liên quan.

Công văn này thay thế Công văn số 4921/UBND-KGVX ngày 07/6/2021 của UBND tỉnh về việc triển khai một số nội dung về quản lý đầu tư ứng dụng CNTT sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời phản ánh về Sở Thông tin và Truyền thông để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, chỉ đạo./.

**Nơi nhận:**

- Như trên (VBĐT);
- Tỉnh ủy, HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch và các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Lãnh đạo VPUBND tỉnh;
- Báo Khánh Hòa;
- Đài PT&TH;
- Phòng: KT, XDND, KGVX, HCTC, QTTV;
- Lưu: VT, ĐL, LH, TNT. 2

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Đình Văn Thiệu**



